

Số: 90/2020/QĐST- HNGĐ

*LONG P, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2020/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Cái Q, xã Tân Th, huyện LONG P, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Trần Quốc V, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp Cái Q, xã Tân Th, huyện LONG P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Trần Quốc V

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Trần Quốc V thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Trần Quốc V thống nhất xác định trong thời gian chung sống ông bà có một người con chung tên Trần Trường Th, sinh ngày 02/9/2012.

**2.2.1.** Ông Trần Quốc V thống nhất giao cháu Trần Trường Th, sinh ngày 02/9/2012 cho bà Nguyễn Thị Trúc M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng và cũng theo nguyện vọng của cháu Trần Trường Th. Ông Trần Quốc V không cấp dưỡng nuôi cháu Trần Trường Th, sinh ngày 02/9/2012 do bà Nguyễn Thị Trúc M không yêu cầu.

2.2.2. Sau khi ly hôn, ông Trần Quốc V có quyền thăm nom cháu Trần Trường Th, sinh ngày 02/9/2012 không ai được quyền cản trở. Bà Nguyễn Thị Trúc M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Trần Quốc V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Trường Th.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Trần Quốc V thống nhất xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Trúc M thống nhất chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003676 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LONG P, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Trúc M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Trần Quốc V không chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện LONG P;
- UBND xã Ph,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**DƯƠNG THỊ THANH HOA**